

HỒ SƠ YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Theo quyết định số 47/QĐ-CTYM ngày 15/12/2023)

Tên Dự án : Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên
Gói thầu : Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục Hệ thống camera quan sát ngoài trời trong KCN (EPC)
Địa điểm xây dựng : huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Chủ đầu tư : Công ty CP phát triển khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ
Ngày phát hành : 15/12/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN

KCN VIGLACERA YÊN MỸ



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Đông

MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt

Chương I: Yêu cầu về nộp báo giá

Chương II: Tiêu chuẩn về đánh giá hồ sơ yêu cầu báo giá

Mục 1. TCĐG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

Mục 2. TCĐG về kỹ thuật

Mục 3. TCĐG về giá gói thầu

Chương III: Biểu mẫu

Mẫu số 1. Bảng báo giá

Mẫu số 2. Giấy ủy quyền

Mẫu số 3. Thỏa thuận liên danh

Chương IV: Giới thiệu dự án và gói thầu

Mục I: Giới thiệu về dự án và gói thầu

Mục I.1: Phạm vi công việc gói thầu

Mục I.2: Bảng tiên lượng

Mục II: Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Mục III: Yêu cầu về mặt kỹ thuật

Mục IV: Các bản vẽ

Chương V: Điều kiện của hợp đồng

Chương VI: Mẫu hợp đồng

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSCG	Hồ sơ chào giá
TCĐG	Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ chào giá
ĐKHĐ	Điều kiện của hợp đồng
Luật sửa đổi	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng;
VND	Đồng Việt Nam

Chương I
YÊU CẦU VỀ NỘP BÁO GIÁ

STT	Nội dung	Dữ liệu
1	Tên bên mời thầu	Công ty cổ phần phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ
2	Tên gói thầu:	Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục Hệ thống camera quan sát ngoài trời trong KCN (EPC)
3	Tên dự án:	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên.
4	Địa điểm xây dựng	Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
5	Giá chào thầu	Là toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện các công việc liên quan.
6	Thời hạn nộp báo giá	Thời hạn nộp báo giá muộn nhất trước 15h00 ngày .../.../2023
7	Yêu cầu số lượng	Tối thiểu 01 gốc; 02 bộ sao
8	Hiệu lực HSCG	60 ngày kể từ ngày nộp HSCG
9	Tiến độ thực hiện	150 ngày được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực
10	Nguồn vốn thực hiện gói thầu:	Vốn vay và vốn tự có.
11	Hình thức hợp đồng:	Trọn gói.
12		Trường hợp nhà thầu cần làm rõ HSYC báo giá thì gửi văn bản đến bên mời thầu trước ngày có thời điểm đóng thầu (gửi bằng văn bản hoặc email).
13		Trường hợp CĐT sửa đổi HSYC báo giá, CĐT có trách nhiệm gửi thông tin sửa đổi đến nhà thầu (gửi bằng văn bản hoặc email).
14	Đồng tiền	Đồng tiền thanh toán VND.
15	Ngôn ngữ	Ngôn ngữ sử dụng là tiếng Việt.

Ghi chú:

Sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu báo giá, nhà thầu tiến hành khảo sát thực tế hiện trường, thống nhất sơ bộ phương án thiết kế và thi công với chủ đầu tư. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày phát hành hồ sơ yêu cầu báo giá nhà thầu nộp hồ sơ báo giá đến Chủ đầu tư.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Mục 1. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a. Năng lực công ty và kinh nghiệm thực hiện hợp đồng:

TT	Nội dung yêu cầu	Tiêu chuẩn đánh giá
1	Năng lực công ty	
1.1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp	Phù hợp với nội dung công việc gói thầu
1.2	Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	-Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (thiết kế) hạng III
2	Kinh nghiệm thực thực hiện hợp đồng	
2.1	Hợp đồng tương đương	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt hệ thống camera hoặc hệ thống điện nhẹ công trình: tối thiểu 01 hợp đồng
3	Năng lực tài chính	
3.1	Kết quả hoạt động tài chính	-Hạch toán tài chính độc lập, không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; -Báo cáo tài chính năm 2022 không âm

b. Năng lực kỹ thuật

• Nhân sự chủ chốt

Nhà thầu phải chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây

TT	Vị trí công việc	Yêu cầu kinh nghiệm
I	Thiết kế	
1	Chủ nhiệm thiết kế	Đại học, chuyên ngành Điện hoặc Điện tử; Kinh nghiệm ≥ 5 năm, có chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng công trình còn hiệu lực
2	Chủ trì bộ môn	Đại học, chuyên ngành Điện hoặc Điện tử; Kinh nghiệm ≥ 5 năm, có chứng chỉ hành nghề thiết kế Cơ - Điện công trình còn hiệu lực

TT	Vị trí công việc	Yêu cầu kinh nghiệm
II	Cung cấp, Thi công lắp đặt thiết bị	
1	Chỉ huy trưởng công trình	Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin/ Tin học/ Điện tử/ Viễn thông; Kinh nghiệm thi công ≥ 3 năm; Có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công cơ điện công trình hạng III còn hiệu lực hoặc đã làm chỉ huy trưởng 02 công trình tương đương.
2	Cán bộ kỹ thuật phụ trách	Kỹ sư điện hoặc điện tử; Kinh nghiệm ≥ 3 năm

• **Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện:**

Nhà thầu phải liệt kê các thiết bị, máy móc phục vụ cho quá trình thi công theo phạm vi công việc của nhà thầu theo biểu mẫu dưới đây:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)

Cột (2): Nhà thầu ghi rõ tên, đặc điểm thiết bị, máy móc dự kiến huy động đến công trình để thực hiện;

Cột (3): Số lượng thiết bị, máy móc phải dự kiến huy động;

Cột (4): Nhà thầu ghi rõ thiết bị, máy móc nào sở hữu của nhà thầu, hoặc đi thuê.

Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu là điều kiện tiên quyết để đánh giá; xếp hạng nhà thầu.

Đối với nhà thầu liên danh thì năng lực, kinh nghiệm được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh song phải bảo đảm từng thành viên liên danh đáp ứng năng lực, kinh nghiệm đối với phần việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh; nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm thì nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu.

Mục 2. TCDG về kỹ thuật

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đánh giá là đạt
I	Thiết kế	
1	Phương án thiết kế hệ thống	- Phương án thiết kế phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về thiết kế hệ thống Camera quan sát; - Thiết kế thể hiện được phương án lắp đặt và kết

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đánh giá là đạt
		nổi thiết bị, phương án triển khai hạ tầng kỹ thuật của hệ thống; - Đáp ứng được yêu cầu trong bảng yêu cầu kỹ thuật/ Chỉ dẫn kỹ thuật (Mục III, chương IV của hồ sơ yêu cầu)
2	Thuyết minh thiết kế	Trình bày rõ phương án thiết kế, nguyên lý hoạt động, quản lý, vận hành hệ thống, và phương án để mở rộng hệ thống (nếu có)
II	Cung cấp, thi công lắp đặt thiết bị	
1	Khả năng cung cấp vật tư thiết bị, mức độ đáp ứng yêu cầu của vật tư thiết bị, thông số kỹ thuật hàng hóa	- Có văn bản hoặc cam kết cung cấp vật tư, thiết bị cho công trình phù hợp yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ thi công được yêu cầu trong hồ sơ yêu cầu báo giá; Chất lượng vật tư thiết bị: mới 100%, phù hợp các tiêu chuẩn quy định, tính năng, thông số kỹ thuật của vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu trong bảng yêu cầu kỹ thuật/ Chỉ dẫn kỹ thuật (Mục III, chương IV của hồ sơ yêu cầu) - Các Catalog thiết bị đưa vào lắp đặt;
2	Biện pháp tổ chức thi công gói thầu, đảm bảo an toàn thi công trên công trường	- Biện pháp tổ chức thi công: Sơ đồ tổ chức, hướng tuyến thi công đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng.... - Thuyết minh biện pháp thi công: trình bày rõ phương án tổ chức triển khai thi công, đảm bảo kết nối các giai đoạn, hạng mục thi công, phương án đảm bảo an toàn khi thi công trên công trường,
3	Tiến độ thi công (150 ngày)	- Bảng tổng tiến độ thi công dự án phù hợp
4	Đáp ứng về yêu cầu bảo hành	- Bản cam kết về phương án bảo hành trong thời gian 24 tháng

Mục 3. TCDG về giá gói thầu

Xác định giá thấp nhất (đối với trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất):

- Xác định hồ sơ chào giá;
- Sửa lỗi;
- Hiệu chỉnh sai lệch;
- Trừ giá trị giảm giá (nếu có);
- Chuyển đổi giá dự thầu sang một đồng tiền chung (nếu có);

- Xác định giá trị ưu đãi (nếu có);
- So sánh giữa các hồ sơ chào giá để xác định giá thấp nhất.

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

BẢNG BÁO GIÁ

Đơn vị tính: VND					
Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đề xuất	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
...					
TỔNG CỘNG					

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Có thể lập từng biểu chi tiết cho từng hạng mục chính

Cột (2): Ghi các nội dung công việc như Bảng tiên lượng

Cột (4): Ghi đúng khối lượng được nêu trong Bảng tiên lượng

Trường hợp nhà thầu phát hiện tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu thông báo cho bên mời thầu và lập một bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét, không ghi chung vào biểu này.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là: ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chỉ định thầu gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

[- Ký đơn đề xuất chỉ định thầu;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chỉ định thầu, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình đàm phán hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng chỉ định thầu] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền	Người ủy quyền
[<i>Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)</i>]	[<i>Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu</i>]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chỉ định thầu.

THỎA THUẬN LIÊN DANH ⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ ⁽²⁾ _____ [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản luật đầu tư số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội];

- Căn cứ ⁽²⁾ _____ [63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu];

- Căn cứ hồ sơ yêu cầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] ngày ____ tháng ____ năm ____ [ngày được ghi trên HSYC];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh _____ [Ghi tên từng thành viên liên danh]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham gia gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án _____ [Ghi tên dự án].

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu này là: _____ [Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia gói thầu này. Trường hợp trúng chỉ định thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của các thành viên trong liên danh. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh

- Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng

- Hình thức xử lý khác [nêu rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [*Ghi tên một bên*] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau⁽³⁾:

[- Ký đơn đề xuất chỉ định thầu;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chỉ định thầu, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYC và văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

*- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [*ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)*].*

2. Các thành viên trong liên danh ____ [*ghi cụ thể phần công việc, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh và nếu có thể ghi tỷ lệ phần trăm giá trị tương ứng*].

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Nhà thầu liên danh không trúng chỉ định thầu.

- Hủy đấu thầu gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] theo thông báo của bên mời thầu.

Thỏa thuận liên danh được thành lập ____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

⁽¹⁾ Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung thỏa thuận liên danh theo Mẫu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

⁽²⁾ Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

⁽³⁾ Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

Chương IV. GIỚI THIỆU DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

I. Giới thiệu về gói thầu

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Mỹ - Hưng Yên
- Tên gói thầu: Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục Hệ thống camera quan sát ngoài trời trong KCN (EPC).
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ
- Nguồn vốn: Vốn tự có của công ty và nguồn vốn hợp pháp khác.
- Căn cứ các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty CP phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ: số 24/QĐ-CT-HĐQT ngày 30/06/2023 về việc Phê duyệt Điều chỉnh dự án, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Phương án kinh doanh của Dự án ĐTXD và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Căn cứ Quyết định số...../QĐ-CT-HĐQT ngày .../...../2023 của Hội đồng quản trị CP phát triển KCN Viglacera Yên Mỹ về việc Phê duyệt phương án sơ bộ và chi phí thực hiện gói thầu: Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục Hệ thống camera quan sát ngoài trời trong KCN (EPC) thuộc Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

1. Phạm vi công việc về gói thầu

- a. Thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tài chính của gói thầu trình chủ đầu tư phê duyệt
- b. Cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục theo bản vẽ thiết kế được phê duyệt
- c. Hướng dẫn vận hành; cài đặt, căn chỉnh hệ thống, chuyển giao công nghệ;
- d. Thời gian bảo hành: Tối thiểu 24 tháng
- e. Các dịch vụ khác: Cung cấp toàn bộ các tài liệu hướng dẫn bằng Tiếng Việt; trợ giúp kỹ thuật trong thời gian bảo hành; hướng dẫn nhân viên của Chủ đầu tư có đủ trình độ để vận hành, bảo dưỡng bình thường, đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật bảo hành

2. Bảng tiên lượng

BẢNG TIÊN LƯỢNG

Stt	Mô tả công việc mời thầu(1)	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật(2)	Đơn vị tính(3)	Khối lượng mời thầu(4)	Ghi chú
A	THIẾT KẾ HỆ THỐNG				
	Thiết kế bản vẽ thi công		HM	1	
B	CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ				

Stt	Mô tả công việc mời thầu(1)	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật(2)	Đơn vị tính(3)	Khối lượng mời thầu(4)	Ghi chú
I	Hệ thống camera KCN				
1	Màn hình chuyên dụng hiển thị camera 55 inch + kèm giá treo tường, dây HDMI 10m		Bộ	2	
2	Hệ thống phòng trung tâm bao gồm: Tủ rack, Đầu ghi, ổ cứng, switch trung tâm, bộ lưu điện UPS, phụ kiện lắp đặt...		Hệ thống	1	
3	Bàn điều khiển Camera PTZ (IP Network Keyboard)		Chiếc	1	
4	Máy trạm quản lý vận hành + màn hình 21,45" inch + chuột và bàn phím		Chiếc	1	
5	Camera 6MP PTZ 30x hồng ngoại 200m, với cần gạt nước, kèm phụ kiện. - Phát hiện khuôn mặt, phát hiện chuyển động, theo dõi đối tượng tự động (Người/Phương tiện), khóa đối tượng để theo dõi (autotracking)		Chiếc	5	
6	Camera thân AI độ phân giải 4K tại cổng chính: - Phân tích video dựa trên AI - Phát hiện và phân loại đối tượng (Người, Khuôn mặt, Xe cộ, Biển số xe) - bao gồm phụ kiện		Chiếc	2	
7	Camera IP tầm xa thân trụ , kèm phụ kiện - Phát hiện khuôn mặt, chuyển động, theo dõi tự động kỹ thuật số. - Tiêu chuẩn chống nước, chống va đập IP67, IK10, chống ăn mòn NEMA4X		Chiếc	36	
8	Hệ thống hạ tầng ngoài nhà: Bể cáp, ống HDPE luồn cáp, cáp quang, cáp nguồn, cáp tiếp địa, tủ kỹ thuật tại cột đèn, tay vịn lắp camera, cột thép trồng mới (tại các vị trí không có cột đèn chiếu sáng), phụ kiện lắp đặt...		Trọn gói	1	
II	Hệ thống camera Khu trạm xử lý nước thải, nước sạch				
1	Màn hình chuyên dụng hiển thị camera 43 inch + kèm giá treo tường, dây HDMI 10m		Bộ	1	

Stt	Mô tả công việc mời thầu(1)	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật(2)	Đơn vị tính(3)	Khối lượng mời thầu(4)	Ghi chú
2	Hệ thống phòng trung tâm bao gồm: Tủ rack, Đầu ghi, ổ cứng, switch trung tâm, bộ lưu điện UPS, phụ kiện lắp đặt...		Hệ thống	1	
3	Camera thân tầm gần, kèm phụ kiện - Cảm biến hình ảnh CMOS 5MP, 1 / 2.8 - Đầu ra 5MP(2592 x 1944) - Tiêu cự: 4mm fixed lens		Chiếc	6	
4	Hệ thống hạ tầng ngoài nhà: Bể cáp, ống HDPE luồn cáp, cáp quang, cáp nguồn, cáp tiếp địa, tủ kỹ thuật tại cột đèn, tay vịn lắp camera, cột thép trồng mới (tại các vị trí không có cột đèn chiếu sáng), phụ kiện lắp đặt...		Trọn gói	1	
III	Cài đặt, cấu hình, căn chỉnh hệ thống chuyển giao công nghệ				
1	Cài đặt, cấu hình, căn chỉnh hệ thống chuyển giao công nghệ		gói	1	
C	CÔNG TÁC BỔ SUNG DO NHÀ THẦU ĐỀ XUẤT				
...					

- Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật(2): Nhà thầu tham chiếu các công việc tương ứng theo Mục III Chương này.

- Camera được lắp đặt tại các vị trí cột đèn chiếu sáng hiện có của Khu công nghiệp, nhà thầu khảo sát và đề xuất phương án (cột thép trồng mới lắp đặt tại các vị trí không có cột đèn chiếu sáng) để đảm bảo yêu cầu quan sát tối đa hiệu quả của hệ thống.

- Bảng tiên lượng trên đây chỉ nêu khối lượng công việc, thiết bị, công nghệ chính và dự kiến sơ bộ, mang tính tham khảo. Do vậy, Nhà thầu bằng năng lực và kinh nghiệm của mình, phải nghiên cứu kỹ các bản vẽ kèm theo HSYC, khảo sát hiện trường, cập nhật các quy định hiện hành của Pháp luật ... để tính toán đầy đủ, chi tiết khi lập bảng báo giá để đảm bảo không thiếu khối lượng. Các mục khối lượng mà nhà thầu nhận thấy cần thiết và còn thiếu để hoàn thành gói thầu mà chưa được nêu trong các Mục A,B thì nhà thầu liệt kê và chào giá vào Mục C của bảng tiên lượng dự thầu này; nếu Nhà thầu không có đề xuất bổ sung hạng mục công việc vào Mục C thì được hiểu khối lượng công việc tại các A,B là đủ để nhà thầu hoàn thiện gói thầu theo yêu cầu hoặc đã được phân bổ vào trong các nội dung công việc tại các Mục A,B và nhà thầu sẽ không được tính phát sinh bất kỳ khoản nào.

- Trong quá trình thi công có những việc không nằm trong HSYC, HSCG, Hợp đồng mà cần phải làm để hoàn thiện hệ thống, hoàn thành theo các quy định của Pháp luật thì nhà thầu có trách nhiệm thực hiện công việc đó mà không được tính thêm chi phí phát sinh.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nhà thầu tự xây dựng tiến độ thi công bao gồm: Tổng tiến độ thi công cả công trình, tiến độ thiết kế, tiến độ thi công từng hạng mục công trình phù hợp với yêu cầu thiết kế và yêu cầu tiến độ của Bên mời thầu.

- Tài liệu và tiến độ thực hiện hợp đồng bao gồm: biểu tổng tiến độ thi công, tiến độ thi công chi tiết, thuyết minh các điều kiện đảm bảo tiến độ thi công.
- Thời gian thi công tính theo ngày dương lịch (kể cả ngày làm việc và ngày nghỉ lễ).
- Thời gian thi công tính từ ngày bắt đầu thi công (bàn giao mặt bằng thi công) theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho đến ngày hoàn thành, nghiệm thu và bàn giao công trình (ghi rõ tổng số ngày thi công).
- Thời hạn hoàn thành: 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và bàn giao mặt bằng.
- Tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình như sau:

Stt	Hạng mục công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
1	Thiết kế hệ thống	Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực	30 ngày
2	Cung cấp thiết bị và thi công xây lắp	Sau khi hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt	120 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật⁽²⁾

stt	Nội dung	Yêu cầu
I	Giải pháp thiết kế hệ thống camera	
1	Có bản vẽ sơ bộ vị trí và các đặc tính kỹ thuật của các thiết bị đảm bảo phù hợp theo các TCVN quy định hiện hành	- Hệ thống camera phù hợp theo đúng quy chuẩn quy định của TCVN. - Camera IP tầm xa thân trụ: Được bố trí tại các vị trí phù hợp để quan sát tối đa các tuyến đường và cảnh quan xung quanh dọc tuyến đường trong khu công nghiệp khoảng cách ~400m/điểm được lắp đặt chủ yếu trên các cột đèn chiếu sáng có sẵn, dùng các tay vịn bằng ống thép mạ kẽm dài ~3,5m để đưa các camera lắp đặt ở vị trí có thể đảm bảo hình ảnh quan sát tối ưu nhất. Cũng như trạm xử lý nước thải được bố trí tại các vị trí trọng yếu đảm bảo quan sát được các hoạt động diễn ra trong phạm vi trạm xử lý nước thải. Để dẫn các hình ảnh về Nhà điều hành trung tâm. Giám sát trực tiếp thông qua màn hình ti vi và được

		lưu trữ lên tới 90 ngày. - Camera PTZ loại 6MP: Được bố trí tại một số các điểm quan sát trọng yếu, hoặc các vị trí tuyến, hướng giáp với ranh giới dự án bố trí các Camera PTZ 360 để đảm bảo có thể phóng to hình ảnh quan sát khi cần thiết truy vết sự việc xảy ra, hoặc dễ dàng phát hiện có đột nhập trái phép từ ngoài dự án. - Camera AI (02 cái): Được bố trí tại vị trí cổng vào Khu công nghiệp có thể nhận diện khuôn mặt, biển số xe... để có thể kiểm soát tối đa người và phương tiện ra, vào KCN. - Tủ rack: Tủ kỹ thuật được lắp đặt tại các cột đèn chiếu sáng thông qua hệ thống cáp quang kết nối từ các tủ kỹ thuật ngoài trời về tủ trung tâm được luôn trong ống bảo vệ HDPE gân xoắn, chôn ngầm dưới lớp đất dải cây xanh bóng mát dọc các tuyến đường. Tại một số vị trí qua đường giao thông, cổng vào các nhà máy thì cáp được luôn trong các ống HDPE được đặt chờ sẵn từ trước. - Hệ thống phòng trung tâm: Hình ảnh thu được từ các Camera sẽ được truyền về tủ Rack trung tâm đặt trong phòng điều khiển tại tầng 1 nhà điều hành thông qua hệ thống Swicht, modul quang tại tủ kỹ thuật, cáp quang kết nối...; hình ảnh được hiển thị trên màn hình TV và được lưu trữ đến 90 ngày bởi các đầu ghi, ổ cứng lưu trữ trong tủ Rack trung tâm. Dữ liệu được lưu giữ tại đây và có hệ thống UPS bảo vệ tránh sự cố mất điện xảy ra Tại phòng điều khiển có bố trí máy tính trạm để quản lý toàn bộ hệ thống. - Nguồn điện cho các tủ kỹ thuật được lấy từ các tủ điều khiển điện chiếu sáng gần nhất, và đã có sẵn trên các tuyến đường trong KCN
II	Thiết bị	
1	Camera IP thân trụ (số lượng 36 chiếc)	Cảm biến 1/1.8" 6MP CMOS Độ phân giải 2560x1920 30/fps Ống kính 3.7~9.4mm zoom (2.5x) Tính năng chống ngược sáng WDR 120 dB, HLC, BLC, SSSR, Defog Phát hiện khuôn mặt, chuyển động, theo dõi tự động kỹ thuật số. Tiêu chuẩn chống nước, chống va đập IP67, IK10, chống ăn mòn NEMA4X

2	Camera thông minh AI tại cổng chính KCN (số lượng 02 chiếc)	Cảm biến 1/1.8" CMOS Độ phân giải 3840x2160 30/fps Ống kính 4.5~10mm zoom (2.2x) Tính năng chống ngược sáng WDR 120 dB, HLC, BLC, SSDR, Defog Phân tích video dựa trên AI Phát hiện và phân loại đối tượng (Người, khuôn mặt, xe cộ, biển số xe) Thuộc tính : Người (Giới tính, màu sắc và túi), khuôn mặt (Tuổi, giới tính, mặt nạ và kính), Phương tiện (Loại: ô tô/xe buýt/xe tải/xe máy/xe đạp và màu sắc) Tiêu chuẩn chống nước, chống va đập IP67, IK10, chống ăn mòn NEMA4X
3	Camera PTZ 360 (số lượng 05 chiếc)	Cảm biến 1/2.8" CMOS Độ phân giải 3328x1872 30/fps Ống kính 5~150mm;zoom (30x) Tích hợp cảm biến chống rung gyro (DIS) Tính năng chống ngược sáng WDR 120 dB, HLC, BLC, SSDR, Defog Phát hiện khuôn mặt, phát hiện chuyển động, theo dõi đối tượng tự động (Người/Phương tiện), khóa đối tượng để theo dõi (autotracking) Tiêu chuẩn chống nước, chống va đập IP66, IK10, chống ăn mòn NEMA4X, NEMA-TS 2(2.2.8, 2.2.9)
4	Camera IP tầm gần sử dụng cho khu xử lý nước thải, nước sạch (số lượng 06 chiếc)	Cảm biến hình ảnh CMOS 5MP, 1 / 2.8 " Đầu ra 5MP(2592 x 1944) Tiêu cự: 4mm fixed lens
5	Đầu ghi hình IP	64 kênh, hỗ trợ 16 khe ổ cứng HDD (tối đa 160TB) Chuẩn nén H.265, H.264,MJPEG. Hỗ trợ tìm kiếm AI khi kết hợp với camera Wisenet AI camera Độ phân giải lên tới 32 Mp ghi và xem lại
6	Ổ cứng HDD	Dung lượng: 8TB (8000G-7200RPM/256M/SATA 6Gb/s/RV Sensor)
7	Tủ Rack bao gồm:	Switch trung tâm 24 cổng 1G SFP, 8 cổng 1G RJ45

		Modul quang 155Mbps -SFP-Port 100BASE-FX Transceiver (1310nm) - 20km (-40~85 degrees C) Dây nhảy quang SC/LC Dây HDMI dài 10M ODF quang 48Fo Thiết bị cắt lọc sét 1 pha 20A
8	Máy tính trạm quản lý hệ thống:	Core i5 12600/ 8GB/ 256GB SSD/ Intel UHD Graphics 770/ None OS) + LCD Dell E2222H full HD
9	Màn hình hiển thị:	Màn hình chuyên dụng cho hiển thị camera, thích hợp hoạt động 24/7, độ phân giải ultra HD 4K Góc nhìn rộng 178°(H)/178°(V), thời gian phản hồi ≤8ms, độ sáng 500nit Hỗ trợ các cổng HDMI, DP, RJ45, wifi, USB, Audio, RS232
III	Hạ tầng	
1	Switch	Truyền dẫn từ switch trung tâm tới các switch nhánh bằng cáp quang cấp quang, từ switch nhánh tới camera bằng cáp Cat.6 có cấp nguồn POE cho camera
2	Nguồn điện	Nguồn điện cấp tập trung tại các tủ chiếu sáng
3	Cáp quang và cáp nguồn	Cáp quang và cáp nguồn có thể đi chung ống dẫn cáp để tiết kiệm chi phí

Ghi chú:

Hệ thống hạ tầng không cắt đường giao thông và đường vào cổng các nhà máy, tận dụng ống thông tin đặt chờ và mương nước để đi qua các vị trí này.

Tận dụng tối đa cột chiếu sáng có sẵn để lắp camera, độ dài tay vươn đảm bảo tầm quan sát của camera khi cây xanh phát triển sau này

Đo kiểm hệ thống tiếp địa của hệ thống chiếu sáng nếu đảm bảo điện trở đất $\leq 10\Omega$ cho hệ thống thì kết nối chung. Nếu vị trí nào không đảm bảo thì đóng thêm cọc, dùng hóa chất để giảm thông số điện trở đất theo yêu cầu cho hệ thống

Quy định vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu:

Stt	Chủng Loại Vật Tư	Xuất Xứ hoặc Thương Hiệu	Ghi Chú
1	Màn hình chuyên dụng hiển thị Camera	LG, Samsung, SONY	
2	Đầu ghi hình IP camera	Hanwha Vision/ Bosch	
3	Ổ cứng HDD	Seagate/ WD/ Toshiba	
4	Bàn điều khiển Camera PTZ	Hanwha Vision/ Bosch	

5	Switch trung tâm, Switch ngoài trời	Planet/ Cisco/ Mikrotik	
6	Tủ rack	3D/ 3C/ TCM	
7	ODF quang	Ssppte/ BDT	
8	Máy trạm quản lý vận hành	Dell/ HP	
9	Camera PTZ	Hanwha Vision/ Bosch	
10	Camera thân AI độ phân giải 4K tại cổng chính	Hanwha Vision/ Bosch	
11	Camera thân tầm xa	Hanwha Vision/ Bosch	
12	Camera thân tầm gần	Hanwha Vision/ Bosch	
13	Nguồn công nghiệp	MEAN WELL/ Siemens	
14	Modul quang	Planet/ Cisco/ Mikrotik	
15	Thiết bị chống sét đường nguồn	Schneider	
16	Chống sét mạng lan	mikrotik	
17	Dây tiếp địa vàng xanh	Cadivi /Trần phú	
18	Cáp ngầm nguồn điện	Cadivi /Trần phú	
19	Cáp quang	Vinacap/ Saicom	
20	Ống xoắn HDPE, ống gen, ống ruột gà, các vật tư phụ	Việt Nam	

Ghi chú: Yêu cầu vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu sản xuất từ năm 2021 đến 2023.

Các yêu cầu về cung cấp, lắp đặt thiết bị và xây lắp, quy định về vật tư, vật liệu trên đây là cơ sở để Nhà thầu lập HSCG. Nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu các yêu cầu, quy định nêu trên.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, model hay tên thiết bị (nếu có) mang tính chất tham khảo, nhà thầu tham dự có thể chào hàng hóa tương đương (tương đương được hiểu là tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tiêu chuẩn sản xuất, tính năng sử dụng).

- Vật tư, máy móc, thiết bị đưa vào lắp đặt tại công trình phải có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp và phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.

- Trong HSCG của mình, nhà thầu phải định rõ và đầy đủ chủng loại, mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ/chứng nhận xuất xưởng (nếu có) của các vật liệu, vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình mà không được ghi “tương đương”.

1. Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu

a. Quy trình:

- Trên cơ sở xem xét các tài liệu và yêu cầu trong HSYC, nhà thầu khảo sát mặt bằng hiện trường, bằng kinh nghiệm và năng lực thực tế của mình, nhà thầu phải đưa ra tài liệu thuyết minh, bản vẽ (tổng thể và chi tiết), trình bày đầy đủ và rõ ràng về qui trình, biện pháp kỹ thuật thi công gói thầu đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường;

- Nội dung trong phần thuyết minh phải được nêu những điểm sau:
- + Phần thiết kế: Nguyên lý hoạt động hệ thống, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- + Biện pháp tổ chức thi công công trường như: lán trại, kho bãi, sơ đồ vị trí bố trí thiết bị thi công, tổ chức lao động và các vấn đề tổ chức thi công cần thiết khác; các biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ, giải pháp đảm bảo giao thông, bãi đỗ phế liệu... Nhà thầu đưa ra các biện pháp, kỹ thuật thi công một cách chi tiết, hợp lý và khoa học sẽ là những yếu tố thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình đánh giá xem xét HSCG.

b. Quy phạm, tiêu chuẩn áp dụng:

Các tiêu chuẩn áp dụng để đánh giá từng hạng mục công trình và công trình đạt các yêu cầu về chất lượng kỹ thuật trong quá trình thi công cần thiết tuân theo các điều kiện về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, các quy trình thí nghiệm, các chỉ tiêu kỹ thuật, các quy định về thi công và nghiệm thu hiện hành, các tiêu chuẩn sử dụng phải là tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành bao gồm một số các tiêu chuẩn như sau:

- TCVN 5672:2012 - Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Hồ sơ thi công - Yêu cầu chung
- Tiêu chuẩn TCVN 8700:2011 về Cống, bể, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ đấu cáp viễn thông - Yêu cầu kỹ thuật.
- Tiêu chuẩn TCN68:1994: Tiêu chuẩn mạng Viễn thông số Quốc gia.
- Tiêu chuẩn TCVN 7189: 2002: Thiết bị chuyển mạch Switch.
- Tiêu chuẩn TCVN 66971:2000: Tiêu chuẩn Việt Nam về thiết bị hệ thống âm thanh
- Tiêu chuẩn TCVN 7189: 2009: Thiết bị công nghệ thông tin Đặc tính nhiễu tần số vô tuyến- Giới hạn và phương
- Tiêu chuẩn TCN68160: 1996: Cáp sợi quang -Yêu cầu kỹ thuật
- Tiêu chuẩn TCN TIA/EIA569: Chỉ định về cách đi cáp, phân bổ các ổ cắm trong công trình
- Tiêu chuẩn TCN68 172: 1998: Giao diện kết nối mạng -Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 5637:1991: Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng
- Tiêu chuẩn 11 TCN-19-2006: Quy phạm trang bị điện
- TCVN 4086-1985: an toàn điện trong xây dựng
- TCXD 46:2007: Chống sét bảo vệ công trình xây dựng
- TCVN-2287-78: Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động. Quy định cơ bản

Ghi chú:

- Trong mọi trường hợp nếu tiêu chuẩn kỹ thuật không tương ứng với nhau, thì phiên bản mới nhất được áp dụng.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã hết hiệu lực thì được thay thế bằng các quy chuẩn, tiêu chuẩn mới theo quy định hiện hành.

- Ngoài các tiêu chuẩn đã liệt kê, nhà thầu cần phải tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn khác có liên quan đến công tác thi công xây dựng hiện hành của Nhà nước tại thời điểm thi công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công

Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng

Nhà thầu có giải pháp tổ chức kỹ thuật thi công gói thầu theo đúng các qui định nêu trong Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng và các tiêu chuẩn thi công, nghiệm thu hiện hành.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình;

Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình

Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình;

Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ đề xuất được chấp thuận;

Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình

b. Giám sát thi công

Tư vấn Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên;

- Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường;

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý;

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào

công trường;

- Các phần khuất của công trình trước khi lấp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu;

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và bên mời thầu trong những trường hợp sau:

 - + Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.

 - + Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị:

3.1 Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư: Nhà thầu cần sử dụng các loại vật tư, vật liệu theo đúng các yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

Tất cả các loại vật liệu đưa vào thi công yêu cầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ và thí nghiệm đầu vào trước khi đưa vào thi công.

3.2 Yêu cầu máy móc thiết bị: Nhà thầu cần bố trí đủ số lượng, chủng loại máy móc thiết bị tối thiểu như yêu cầu nêu trong bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu;

Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

4. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội quy định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.

- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.

- Có bố trí Lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

5.1 Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

5.2 Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của Thành phố.

5.3 Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng: TCVNXDVN-175 : 2005

6. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:

Nhà thầu phải có giải pháp thi công tổng thể, bố trí chung mặt bằng thi công trên công trường, giải pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình.

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

Được thực hiện theo Luật Xây dựng Số: 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 của Quốc hội; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Cụ thể trách nhiệm của Nhà thầu trong việc quản lý chất lượng công trình như sau:

- Chỉ được phép thi công những phần việc được ký kết tại Hợp đồng.
- Việc thi công phải theo đúng thiết kế đã được duyệt, áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của Bên mời thầu, cơ quan thiết kế, cơ quan giám sát và cơ quan giám định Nhà nước theo phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Chịu mọi trách nhiệm trước Bên mời thầu và trước pháp luật về chất lượng Thi công xây dựng công trình và cung cấp, lắp đặt thiết bị (không bao gồm thiết bị mua sắm tập trung) kể cả những phần việc do Nhà thầu phụ thực hiện theo quyết định của hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.
- Vật tư, vật liệu sử dụng vào công trình phải có chứng nhận về chất lượng gửi cho Bên mời thầu để kiểm soát trước khi sử dụng.
- Tổ chức hệ thống đảm bảo chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công.

10. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu.

- Yêu cầu các Nhà thầu phải tuân thủ đúng quy trình, quy phạm cho công tác thi công.
- Tất cả các vật tư thiết bị phải có chứng chỉ của Nhà sản xuất và Nhà thầu. Kinh phí chứng nhận chứng chỉ thuộc kinh phí Nhà thầu.
- Thi công từng phần có nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng theo đúng quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành.

Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chính trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các qui định hiện hành.

11. Các yêu cầu khác gồm

Nhà thầu phải có kế hoạch để triển khai công việc, các yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Tiếp nhận và quản lý mặt bằng được bàn giao, chuẩn bị tất cả các điều kiện để có thể triển khai công việc khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Lập một tổ điều hành công việc tại công trường, phân rõ quyền hạn và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong tổ.
- Phối hợp với đơn vị hoạt động khác liên quan đến dự án nếu được Chủ đầu tư yêu cầu.
- Thực hiện công việc theo đúng qui hoạch, các bản vẽ thiết kế được phê duyệt và các bản vẽ liên quan khác (các bản vẽ thiết kế thi công phần hạ tầng và các bản vẽ thi công phần công trình,...).đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và các tiêu chuẩn hiện hành của nhà nước.
- Phối hợp và tổ chức chuẩn bị hồ sơ, điều kiện hiện trường và các điều kiện khác để giúp Chủ đầu tư trong công tác nghiệm thu và bàn giao.
- Thực hiện đầy đủ việc sửa chữa các lỗi và hư hỏng trong quá trình thực hiện công việc (nếu có) trong thời gian bảo hành hạng mục công trình theo quy định.
- Kết hợp chặt chẽ với hồ sơ thi công các hạng mục liên quan; các hạng mục phụ trợ. Bảo vệ các công trình hạ tầng và các công trình đã có.
- Có đầy đủ trang thiết bị văn phòng đảm bảo thông tin thông suốt với Chủ đầu tư và các bên liên quan
- Trong quá trình thực hiện công việc, nếu công việc bị tác động bởi các điều kiện tự nhiên chưa được dự báo trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công thì Nhà thầu cũng phải thực hiện các đánh giá thực tế vào báo cáo cho Chủ đầu tư để xem xét giải quyết.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chủ đầu tư có quyền kiểm tra bất kỳ khâu nào trong quá trình thực hiện công việc của Nhà thầu

IV. Các bản vẽ

Bên mời thầu đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ cùng với HSYC.

Stt	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	Bản vẽ phương án sơ bộ lập khái toán	
2	Hạng mục điện chiếu sáng	
3	MB tủ điện cấp nguồn	

Chương V. ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Hợp đồng” là sự thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo.
2. “Giá hợp đồng” là tổng số tiền mà chủ đầu tư đã thỏa thuận với nhà thầu theo hợp đồng.
3. “Chủ đầu tư” là _____ [Ghi tên chủ đầu tư].
4. “Nhà thầu” là _____ [Ghi tên nhà thầu trúng chỉ định thầu].
5. “Nhà thầu phụ” là nhà thầu thỏa thuận hoặc ký kết hợp đồng với nhà thầu chính để thực hiện một phần công việc xây dựng đã được dự kiến trong HSCG.
6. “Tư vấn giám sát” là nhà thầu tư vấn được chủ đầu tư lựa chọn để hoạt động thường xuyên và liên tục tại hiện trường nhằm giám sát việc thi công xây dựng công trình, hạng mục công trình. Nhà thầu tư vấn giám sát là _____ [Ghi tên nhà thầu tư vấn giám sát].
7. “Ngày khởi công” là ngày mà chủ đầu tư quyết định cho nhà thầu bắt đầu thi công công trình.
8. “Thời gian hoàn thành” là khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành công trình được tính từ ngày khởi công đến ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao.
9. “Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.
10. “Thời hạn bảo hành công trình xây dựng” là thời gian nhà thầu chịu trách nhiệm pháp lý về sửa chữa các sai sót đối với công trình do lỗi của nhà thầu.
11. “Biên bản nghiệm thu” là biên bản được phát hành theo Điều 24 Chương này.
12. “Công trường” là địa điểm mà chủ đầu tư quy định cho nhà thầu sử dụng để thi công công trình: _____ [Ghi địa điểm công trường].

Điều 2. Ngôn ngữ sử dụng và Luật áp dụng

Ngôn ngữ của hợp đồng là tiếng Việt. Luật điều chỉnh hợp đồng là pháp luật của Việt Nam.

Điều 3. Bảo đảm thực hiện hợp đồng; tạm ứng (nếu có)

1. Nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng để đảm bảo nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:
 - a) Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: *theo quy định của pháp luật...*
 - b) Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Thư bảo lãnh của ngân hàng, tổ chức tài chính.*
 - c) Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 1% giá trị hợp đồng
 - d) Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và nhà thầu chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.*
2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho chủ đầu tư như một khoản bồi thường cho bất cứ thiệt hại nào phát sinh do lỗi của nhà thầu, khi nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng.

3. Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu trong thời hạn ____ [Ghi cụ thể thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu.

Ví dụ: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn ____ ngày kể từ khi công trình được bàn giao, nghiệm thu, đồng thời nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.]

4. Bảo lãnh tạm ứng: tương ứng với giá trị tạm ứng

Điều 4. Hình thức hợp đồng

Hình thức hợp đồng là: Trọn gói

Điều 5. Nhà thầu phụ

1. Nhà thầu được ký kết hợp đồng với các nhà thầu phụ trong danh sách các nhà thầu phụ để thực hiện một phần công việc nêu trong HSCG. Việc sử dụng nhà thầu phụ sẽ không làm thay đổi các nghĩa vụ của nhà thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về khối lượng, chất lượng, tiến độ và các nghĩa vụ khác đối với phần việc cho nhà thầu phụ thực hiện.

Danh sách các nhà thầu phụ bao gồm: ____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ].

Việc thay thế, bổ sung nhà thầu phụ ngoài danh sách các nhà thầu phụ chỉ được thực hiện khi chủ đầu tư chấp thuận.

2. Giá trị công việc mà các nhà thầu phụ quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện không vượt quá 30 % giá hợp đồng

3. Nhà thầu không được sử dụng nhà thầu phụ cho các công việc khác ngoài công việc kê khai sử dụng nhà thầu phụ trong HSCG.

4. Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Độ trình CĐT chấp thuận

Điều 6. Nhân sự của nhà thầu

1. Nhà thầu phải sử dụng các cán bộ chủ chốt có tên trong danh sách cán bộ chủ chốt để thực hiện các công việc nêu trong danh sách này hoặc sử dụng các cán bộ khác được chủ đầu tư chấp thuận. Chủ đầu tư sẽ chỉ chấp thuận việc đề xuất thay thế cán bộ chủ chốt trong trường hợp có lý do chính đáng, năng lực và trình độ của những người thay thế về cơ bản tương đương hoặc cao hơn các cán bộ được liệt kê trong danh sách.

Danh sách cán bộ chủ chốt bao gồm: Không ít hơn như trong Bảng yêu cầu về năng lực

Điều 7. Bồi thường thiệt hại

1. Nhà thầu phải bồi thường và chịu trách nhiệm về những tổn hại cho chủ đầu tư, nhân viên của chủ đầu tư đối với các thiệt hại, mất mát và các chi phí liên quan đến:

a) Tồn tại thân thể, bệnh tật, ốm đau hoặc thiệt hại về tính mạng của bất kỳ người nào xảy ra trong hoặc ngoài quá trình thi công hoặc do nguyên nhân từ bản vẽ của nhà thầu, từ việc thi công, hoàn thành công trình, sửa chữa sai sót, trừ trường hợp do chủ đầu tư, các nhân viên của chủ đầu tư cấu tạo, cố ý phạm lỗi hoặc vi phạm hợp đồng.

b) Hỏng hóc hay mất mát bất cứ tài sản nào (không phải là công trình) xảy ra trong hoặc ngoài quá trình thi công hoặc do nguyên nhân từ bản vẽ của nhà thầu, từ việc thi

công, hoàn thành công trình, sửa chữa sai sót, trừ trường hợp do chủ đầu tư, các nhân viên của chủ đầu tư cấu thả, cố ý phạm lỗi hoặc vi phạm hợp đồng.

2. Chủ đầu tư phải bồi thường và chịu trách nhiệm về những tổn hại cho nhà thầu, các nhân viên của nhà thầu đối với các thiệt hại, mất mát và các chi phí liên quan đến tổn hại thân thể, bệnh tật, ốm đau hoặc thiệt hại về tính mạng được xác định do chủ đầu tư, các nhân viên của chủ đầu tư cấu thả, cố ý phạm lỗi hoặc vi phạm hợp đồng.

Điều 8. Trường hợp bất khả kháng

1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thi công công trình do điều kiện bất khả kháng, nhà thầu theo hướng dẫn của chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho nhà thầu các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.

3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 12 Chương này.

Điều 9. Bảo hiểm

Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày nhà thầu bắt đầu thi công cho đến khi kết thúc thi công hạng mục công trình, nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của nhà thầu

Điều 10. An toàn

Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho tất cả các hoạt động tại công trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Tư vấn giám sát

1. Tư vấn giám sát có trách nhiệm thực hiện các công việc nêu trong hợp đồng.

2. Tư vấn giám sát có thể đưa ra chỉ dẫn cho nhà thầu về việc thi công xây dựng công trình và sửa chữa sai sót vào bất kỳ lúc nào. Nhà thầu phải tuân theo các chỉ dẫn của tư vấn giám sát.

3. Trường hợp chủ đầu tư thay đổi tư vấn giám sát, chủ đầu tư sẽ thông báo bằng văn bản cho nhà thầu.

Điều 12. Giải quyết tranh chấp

1. Chủ đầu tư và nhà thầu có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian _____ [*Ghi số ngày*] kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế sau: _____ [*Ghi cụ thể thời gian và cơ chế xử lý tranh chấp căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu. Trong đó cần nêu rõ thời gian gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, tổ chức giải quyết tranh chấp, chi phí cho việc giải quyết tranh chấp ...*].

Điều 13. Tiến độ thực hiện

1. Chủ đầu tư phải giao quyền sử dụng công trường cho nhà thầu vào ngày *Bàn giao mặt bằng*

2. Nhà thầu có thể bắt đầu thực hiện công trình vào ngày *Bàn giao mặt bằng*

Điều 14. Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng

1. Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ thương thảo về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng trong những trường hợp sau đây:

a) Chủ đầu tư không giao quyền sử dụng công trường cho nhà thầu vào thời gian quy định tại Điều 13 Chương này;

b) Chủ đầu tư không chấp thuận nhà thầu phụ ngoài danh sách nhà thầu phụ nêu tại khoản 1 Điều 5 Chương này mà không có lý do chính đáng;

c) Chủ đầu tư chậm trễ không có lý do trong việc cấp Biên bản nghiệm thu công trình.

d) Các trường hợp khác :

2. Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu hoãn việc khởi công hay thực hiện chậm tiến độ của bất kỳ hoạt động nào trong công trình.

3. Trường hợp cần rút ngắn thời gian thực hiện hợp đồng, chủ đầu tư phải tiến hành thương thảo với nhà thầu về các nội dung liên quan.

Điều 15. Chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

1. Nhà thầu phải đảm bảo tất cả vật tư, máy móc, thiết bị đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.

2. Nhà thầu phải cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm đối với vật tư, máy móc, thiết bị

3. Chủ đầu tư sẽ kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị tại nơi khai thác, nơi sản xuất hoặc tại công trường vào bất kỳ thời điểm nào.

4. Nhà thầu phải đảm bảo bố trí cán bộ và các điều kiện cần thiết cho việc kiểm tra vật tư, máy móc, thiết bị nêu trên.

Điều 16. Xử lý sai sót

1. Tư vấn giám sát phải chịu trách nhiệm kiểm tra, đánh giá chất lượng các công việc của nhà thầu. Trường hợp phát hiện sai sót, tư vấn giám sát yêu cầu nhà thầu xem xét tìm hiểu nguyên nhân và có biện pháp khắc phục. Việc kiểm tra nói trên không ảnh hưởng tới nghĩa vụ, trách nhiệm thực hiện hợp đồng của nhà thầu.

2. Trường hợp tư vấn giám sát yêu cầu nhà thầu tiến hành một thí nghiệm mà không quy định trong tiêu chuẩn kỹ thuật để kiểm tra bất kỳ công việc nào xem có sai sót không và việc kiểm tra cho thấy có sai sót, thì nhà thầu phải thanh toán chi phí về thí nghiệm. Nếu không có sai sót, chi phí này sẽ được tính vào giá hợp đồng để chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu.

Điều 17. Bảo hành công trình

1. Thời hạn bảo hành công trình tối thiểu là 01 năm được tính từ ngày chủ đầu tư ký Biên bản nghiệm thu công trình xây dựng đã hoàn thành để đưa vào sử dụng. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi khắc phục xong các sai sót do lỗi của nhà thầu.
2. Yêu cầu về bảo hành công trình : Theo qui định của Luật Xây dựng và Luật Nhà ở
3. Trong thời hạn bảo hành, chủ đầu tư cần thông báo cho nhà thầu về những hư hỏng liên quan tới công trình do lỗi của nhà thầu gây ra. Nhà thầu có trách nhiệm khắc phục các sai sót bằng chi phí của nhà thầu trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định.
4. Trường hợp nhà thầu không khắc phục sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định, chủ đầu tư có thể thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ hoàn trả khoản chi phí này.

Điều 18. Biểu giá hợp đồng

Biểu giá hợp đồng nêu tại Phụ lục hợp đồng là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này, bao gồm các hạng mục công việc mà nhà thầu phải thực hiện và đơn giá của các hạng mục đó.

Điều 19. Điều chỉnh giá hợp đồng

Việc điều chỉnh giá hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực.

Điều 20. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:
 - a) Bổ sung hạng mục công việc, vật tư, máy móc, thiết bị hoặc dịch vụ cần thiết ngoài khối lượng công việc phải thực hiện theo thiết kế và ngoài phạm vi công việc quy định trong hợp đồng. Những khối lượng công việc tăng do lỗi chủ quan của Nhà thầu gây ra thì không được phép điều chỉnh
 - b) Thay đổi về chất lượng và các thông số của một hạng mục công việc nào đó;
 - c) Thay đổi về thiết kế;
 - d) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.
2. Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.
3. Trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng, nhà thầu phải đưa khối lượng công việc được bổ sung vào Bảng tiến độ thi công chi tiết.

Điều 21. Tạm ứng

1. Chủ đầu tư tạm ứng cho nhà thầu : Sẽ đàm phán trong quá trình thương thảo hợp đồng
2. Hoàn trả tiền tạm ứng: *Tiền tạm ứng sẽ được hoàn trả bằng cách khấu trừ đi số tiền theo tỉ lệ nhất định trong các khoản thanh toán khác đến hạn cho nhà thầu trên cơ sở theo tiến độ phần trăm hoàn thành công trình*

Điều 22. Thanh toán

Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu như sau:

1. Hình thức thanh toán : Chuyển khoản

2. Thời hạn thanh toán: Sẽ đàm phán trong quá trình thương thảo hợp đồng

3. Phương thức thanh toán: *[Căn cứ hình thức hợp đồng quy định tại Điều 4 Chương này mà quy định cụ thể nội dung này, đồng thời, cần quy định cụ thể về hồ sơ thanh toán. Ví dụ:*

a) Đối với phần công việc _____ *[Ghi tên phần công việc phù hợp]* áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói.

Việc thanh toán được thực hiện như sau: _____ [Tùy từng gói thầu cụ thể mà ghi: thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng hoặc thanh toán _____ lần tương ứng với việc hoàn thành công việc của công trình, hạng mục công trình, công trình.

b) Đối với phần công việc _____ *[Ghi tên phần công việc phù hợp]* áp dụng hình thức hợp đồng theo đơn giá.

Giá trị thanh toán được tính bằng cách lấy đơn giá trong Biểu giá hoặc đơn giá điều chỉnh theo quy định tại Điều 19 Chương này nhân với khối lượng công việc thực tế mà nhà thầu đã thực hiện.

Việc thanh toán được thực hiện như sau: _____ [Tùy từng gói thầu cụ thể mà ghi: thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng hoặc thanh toán _____ lần tương ứng với việc hoàn thành công việc của công trình, hạng mục công trình, công trình].

Điều 23. Phạt vi phạm hợp đồng

1. Nhà thầu bị phạt theo mức phạt là _____ *[Ghi mức phạt]* cho mỗi ngày chậm hoàn thành công trình so với ngày hoàn thành dự kiến hoặc ngày hoàn thành dự kiến được gia hạn. Tổng số tiền phạt không vượt quá _____ *[Ghi tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa cho toàn bộ công trình]*. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của nhà thầu.

2. Việc phạt vi phạm hợp đồng đối với chủ đầu tư khi chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo thời gian quy định trong hợp đồng được thực hiện như sau: _____ *[Nêu yêu cầu về phạt vi phạm hợp đồng trong trường hợp này, nếu có].*

3. Các yêu cầu khác về phạt vi phạm hợp đồng: _____ *[Nêu yêu cầu khác về phạt vi phạm hợp đồng, chẳng hạn phạt khi nhà thầu không đảm bảo chất lượng ...].*

Điều 24. Nghiệm thu

Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo quy định của pháp luật xây dựng hiện hành. Biên bản nghiệm thu phải được đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu ký xác nhận.

Chủ đầu tư cần tiếp nhận công trường và công trình trong thời gian _____ *[Ghi số ngày]* kể từ khi nhà thầu được cấp Biên bản nghiệm thu công trình.

Điều 25. Chấm dứt hợp đồng

1. Chủ đầu tư hoặc nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Nhà thầu ngừng thi công trong _____ ngày *[Ghi số ngày]* trong khi việc ngừng thi công này không có trong Bảng tiến độ thi công chi tiết hiện tại và chưa được chủ đầu tư cho phép;

b) Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu kéo dài tiến độ công trình vượt quá: _____
[Ghi số ngày];

c) Nhà thầu bị phá sản, giải thể;

d) Các hành vi khác: _____ [Nêu hành vi khác, nếu có].

2. Trường hợp chấm dứt hợp đồng, nhà thầu phải ngừng ngay công việc, giữ công trường an toàn và rời công trường theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Điều 26. Thanh toán trong trường hợp chấm dứt hợp đồng

1. Nếu hợp đồng bị chấm dứt do lỗi của nhà thầu nêu tại Điều 25 Chương này, chủ đầu tư sẽ lập biên bản xác nhận giá trị các công việc đã thực hiện, vật liệu đã mua trừ đi khoản tiền tạm ứng mà nhà thầu đã nhận. Nếu số tiền tạm ứng nhiều hơn giá trị các công việc đã thực hiện, vật liệu đã mua thì nhà thầu phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho chủ đầu tư khoản tiền chênh lệch này. Trường hợp ngược lại, chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho nhà thầu.

2. Nếu hợp đồng bị chấm dứt do lỗi của chủ đầu tư nêu tại Điều 25 Chương này hoặc do bất khả kháng, chủ đầu tư sẽ lập biên bản xác nhận giá trị các công việc đã thực hiện, vật liệu đã mua, chi phí hợp lý cho việc di chuyển máy móc, thiết bị, hồi hương nhân sự mà nhà thầu thuê cho công trình và chi phí của nhà thầu về việc bảo vệ công trình, trừ đi khoản tiền tạm ứng mà nhà thầu đã nhận. Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho nhà thầu khoản tiền chênh lệch này.

3. Mọi vật liệu tại công trường, máy móc, thiết bị, công trình tạm và công trình sẽ được xem là tài sản của chủ đầu tư nếu hợp đồng bị chấm dứt do lỗi của nhà thầu.

Chương VI. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương này bao gồm các biểu mẫu mà sau khi ghi thông tin hoàn chỉnh sẽ trở thành một phần của Hợp đồng.

HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [ghi tên dự án]

- Căn cứ⁽²⁾ [Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội];

- Căn cứ⁽²⁾ [Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội]
Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xây dựng;

- Căn cứ [căn cứ tính chất, yêu cầu của các gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp];

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Bên mời thầu;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: [ghi tên Chủ đầu tư]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu⁽³⁾ (sau đây gọi là Bên B)

Tên Nhà thầu: [ghi tên Nhà thầu được lựa chọn]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng xây lắp với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho bên B thực hiện việc Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây lắp hạng mục Hệ thống camera quan sát ngoài trời trong KCN (EPC).

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Hợp đồng;
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Điều kiện cụ thể của Hợp đồng;
5. Điều kiện chung của Hợp đồng, bao gồm phụ lục;
6. Hồ sơ đề xuất và các tài liệu làm rõ hồ sơ đề xuất của Nhà thầu;
7. Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi, làm rõ hồ sơ yêu cầu (nếu có);
8. Thông số kỹ thuật;
9. Bản vẽ;
10. Mô tả công việc mời thầu nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu;
11. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà thầu

Nhà thầu cam kết thi công công trình theo thiết kế đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Chủ đầu tư cam kết thanh toán cho Nhà thầu theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: __[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].
2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức nêu trong điều kiện cụ thể của hợp đồng theo quy định.

Điều 6. Loại hợp đồng: ____ [*ghi loại hợp đồng theo quy định tại chương I*]

Điều 7. Điều chỉnh giá hợp đồng và điều chỉnh khối lượng hợp đồng

Điều chỉnh giá hợp đồng và điều chỉnh khối lượng hợp đồng theo quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng .

Điều 8. Thời gian thực hiện hợp đồng: ____ [*ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với HSYC*].

Điều 9. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ____ [*ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng*].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành ____ bộ, Chủ đầu tư giữ ____ bộ, Nhà thầu giữ ____ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
NHÀ THẦU⁽⁴⁾**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu*]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
CHỦ ĐẦU TƯ**

[*ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu*]

Ghi chú:

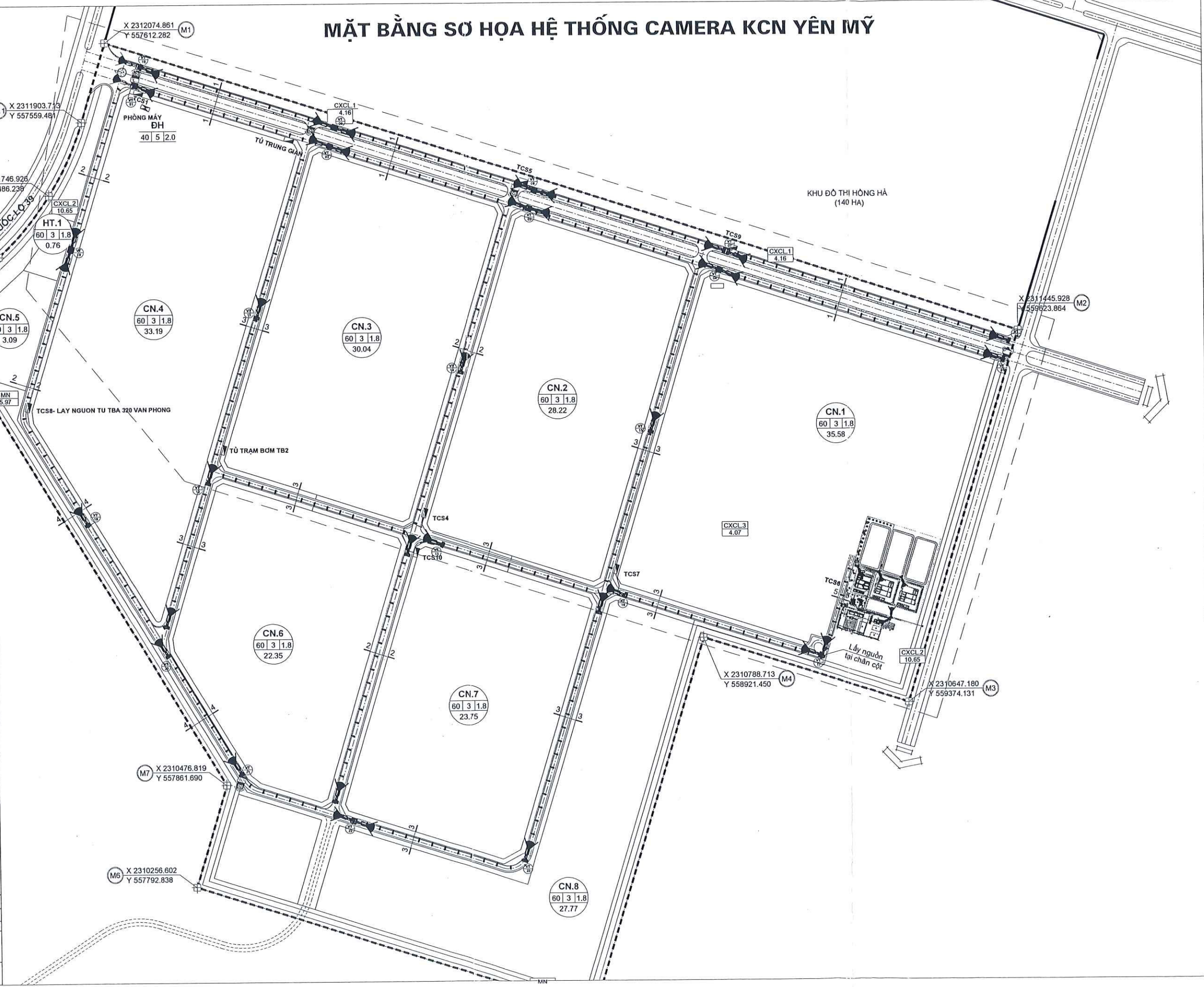
(1) Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

(2) Cập nhật các văn bản hiện hành liên quan đến hợp đồng.

(3), (4) Trường hợp nhà thầu liên danh thì trong hợp đồng phải bao gồm thông tin của tất cả các thành viên liên danh. đại diện hợp pháp của từng thành viên trong liên danh phải ký tên, đóng dấu vào hợp đồng.

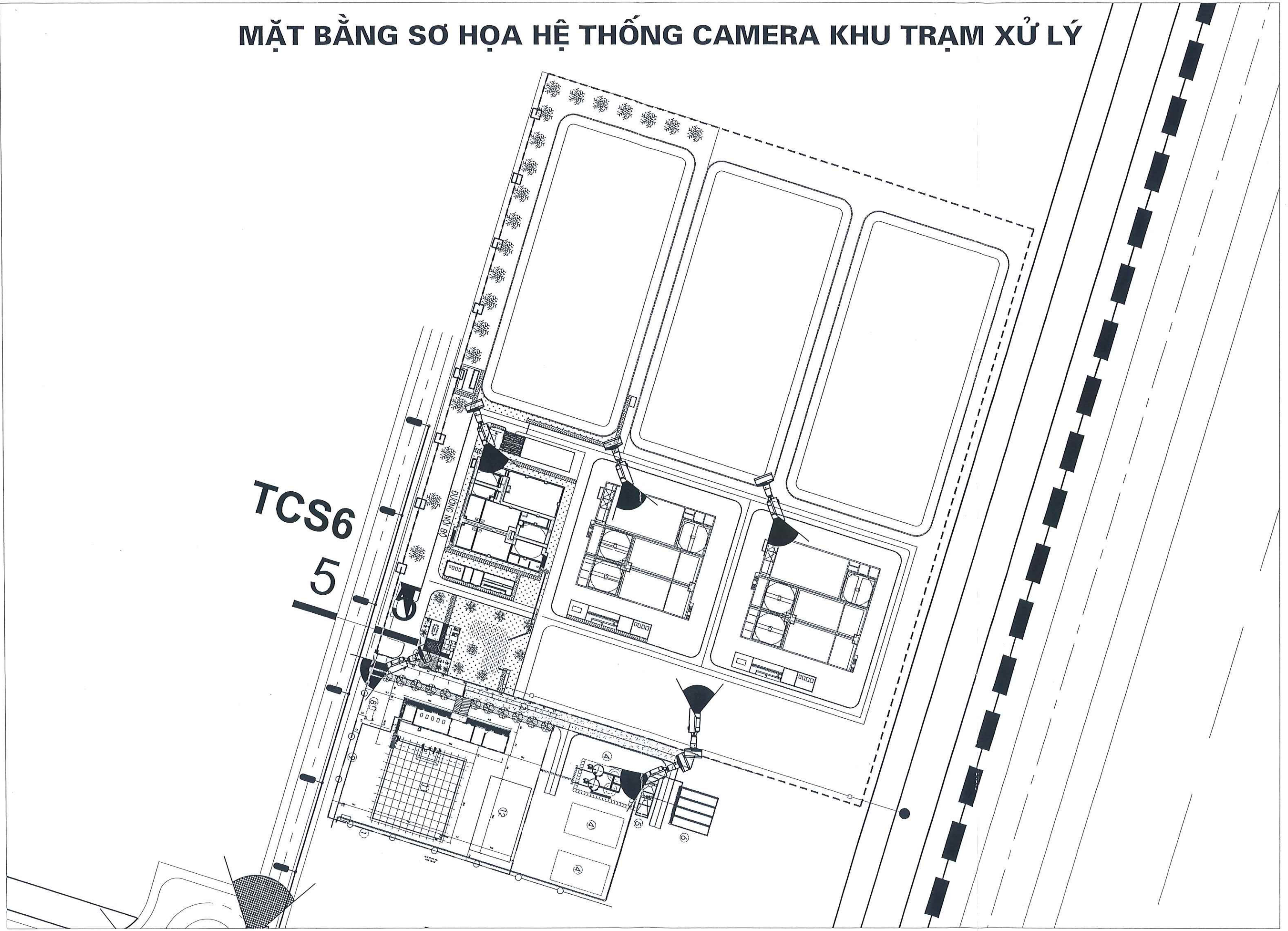
MẶT BẰNG SƠ HỌA HỆ THỐNG CAMERA KCN YÊN MỸ

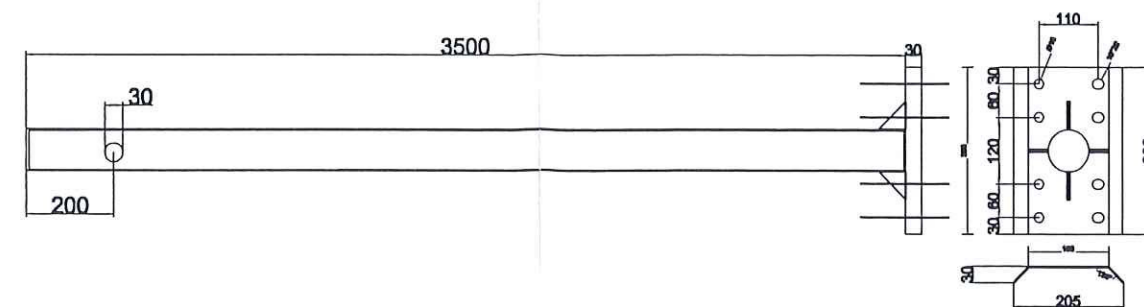
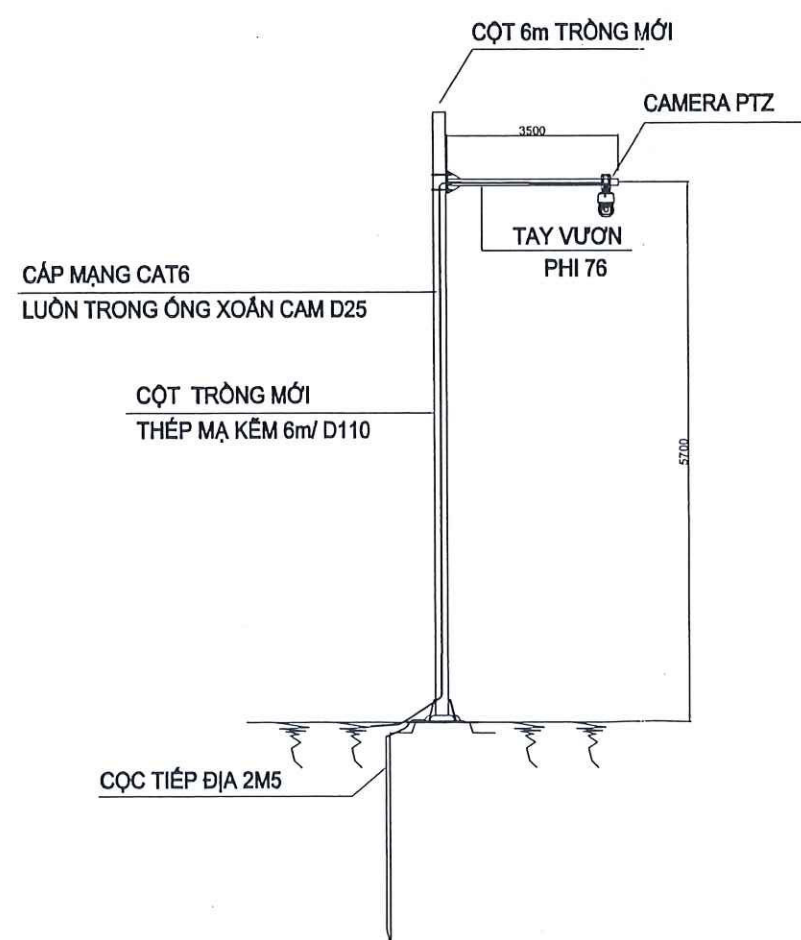
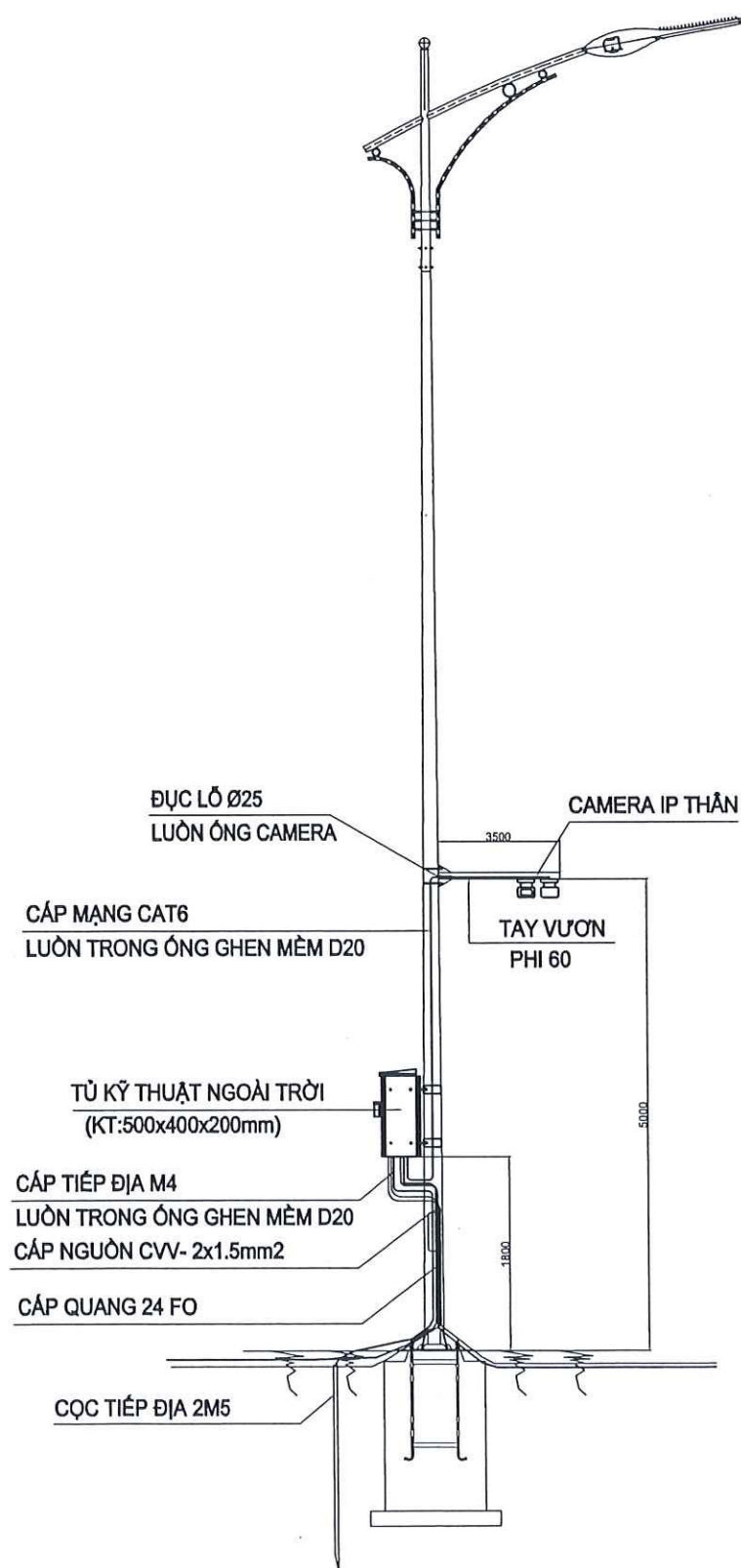
STT	Mô tả nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ			
I Hệ thống camera KCN			
1	Màn hình chuyên dụng hiển thị camera 55 inch + kèm giá treo tường, dây HDMI 10m	Chiếc	2
2	Hệ thống phòng trung tâm bao gồm: - Đầu ghi hình IP camera 64 kênh, hỗ trợ 16 khe ổ cứng HDD (tối đa 160TB) - Ổ cứng HDD 8TB - Switch trung tâm 24 cổng 1G SFP, 8 cổng 1G RJ45 - Modul quang 155Mbps - UPS 2KVA online, thời gian lưu điện >15 phút - Tủ rack 36U -D800: tủ bao gồm (Dây nhảy, thiết bị cắt lọc sét, ODF...) - Phụ kiện lắp đặt	Hệ thống	1
3	Bàn điều khiển Camera PTZ (IP Network Keyboard)	Chiếc	1
4	Máy trạm quản lý vận hành + màn hình 21,45" inch + chuột và bàn phím	Bộ	1
5	Camera 6MP PTZ 30x hồng ngoại 200m, với cần gạt nước, kèm phụ kiện. - Phát hiện khuôn mặt, phát hiện chuyển động, theo dõi đối tượng tự động (Người/Phương tiện), khóa đối tượng để theo dõi (autotracking)	Chiếc	5
6	Camera thân AI độ phân giải 4K tại cổng chính: - Phân tích video dựa trên AI - Phát hiện và phân loại đối tượng (Người, Khuôn mặt, Xe cộ, Biển số xe) - bao gồm phụ kiện	Chiếc	2
7	Camera IP tầm xa thân trụ, kèm phụ kiện - Phát hiện khuôn mặt, chuyển động, theo dõi tự động kỹ thuật số. - Tiêu chuẩn chống nước, chống va đập IP67, IK10, chống ăn mòn NEMA4X	Chiếc	36
8	Switch ngoài trời; nguồn, modul quang	Chiếc	23
9	Tay vươn dài 3.5m cho camera	Cây	30
10	Ống xoắn HDPE	m	11.640
11	Cáp quang	m	13.000
12	Cáp nguồn điện	m	7.000
13	Hộp kỹ thuật, Bê cấp, cọc chống sét, tiếp địa vàng xanh, ATM vật tư phụ nhân công đào đặt đường ống, nhân công lắp đặt hệ thống camera...	Gói	1
II Hệ thống camera Khu trạm xử lý nước thải, nước sạch			
1	Màn hình chuyên dụng hiển thị camera 43 inch + kèm giá treo tường, dây HDMI 10m	Chiếc	1
2	Hệ thống phòng trung tâm bao gồm: - Đầu ghi hình IP camera 8 kênh - Ổ cứng HDD 8TB - Switch 8 port - Modul quang 155Mbps - UPS 2KVA online, thời gian lưu điện >15 phút - Tủ rack 20U -D600 bao gồm (Dây nhảy, thiết bị cắt lọc sét, ODF...) - Phụ kiện lắp đặt	hệ thống	1
3	Camera thân tầm gần, kèm phụ kiện	Chiếc	6
4	Switch ngoài trời; nguồn, modul quang	Chiếc	1
5	Ống xoắn HDPE	m	360
6	Bê cấp, cọc chống sét, tiếp địa vàng xanh, ATM vật tư phụ nhân công đào đặt đường ống, nhân công lắp đặt hệ thống camera.....	gói	1
III Cài đặt cấu hình, căn chỉnh hệ thống chuyển giao công nghệ			
		Gói	1



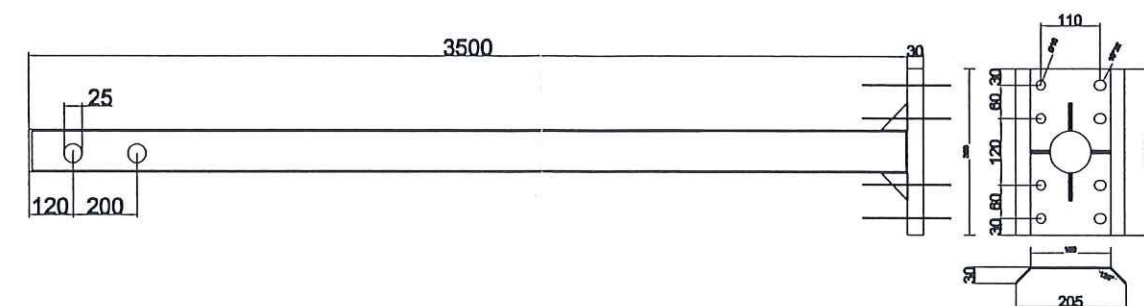
MẶT BẰNG SƠ HỌA HỆ THỐNG CAMERA KHU TRẠM XỬ LÝ

TCS6
/ 5



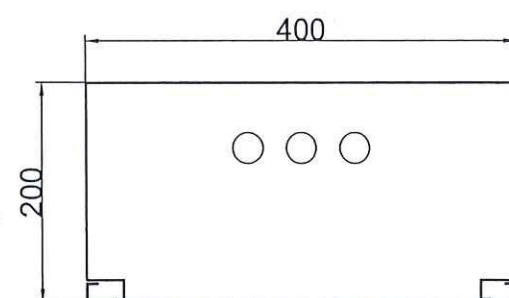
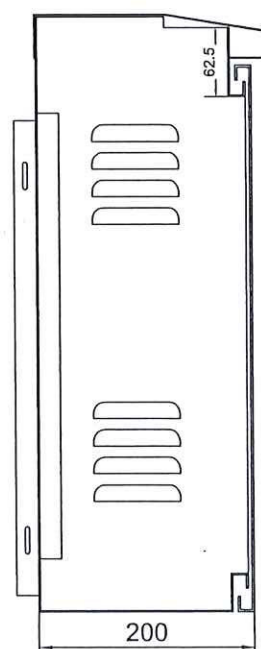
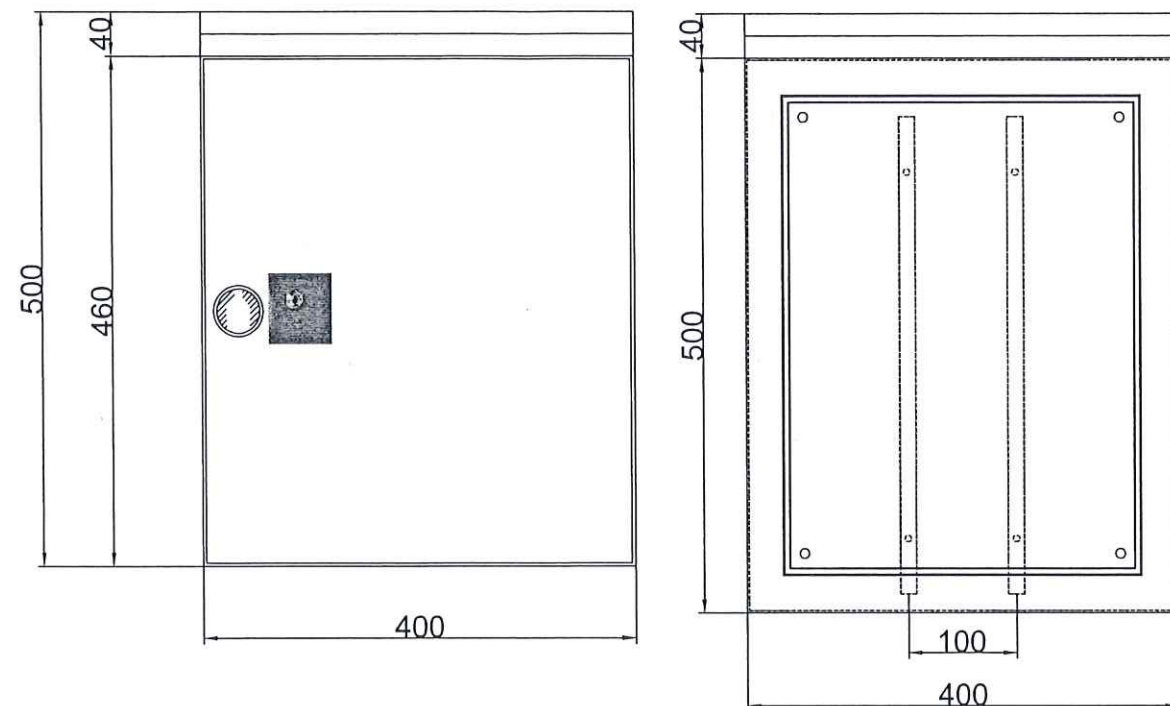


TAY VƯỜN DÀI Ø76MM, ĐỘ DÀY 2MM, CHIỀU DÀI 3,5M



TAY VƯỜN DÀI Ø60MM, ĐỘ DÀY 1.6MM, CHIỀU DÀI 3,5M

BẢN VẼ CHI TIẾT HỆ THỐNG CAMERA



CHI TIẾT LẮP ĐẶT TỦ KỸ THUẬT NGOÀI TRỜI

